

# MỘT SỐ KẾT QUẢ

## THỰC HIỆN QUY CHẾ DÂN CHỦ Ở CƠ SỞ

LÊ THỊ THANH BÌNH

*Học viện Hành chính Quốc gia*

1. Sau khi sơ kết 3 năm thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW ngày 18-02-1998 về việc thực hiện *Quy chế dân chủ ở cơ sở* của Bộ Chính trị, ngày 28-3-2002 Ban Bí thư Trung ương đã ban hành Chỉ thị số 10-CT/TW về tiếp tục đẩy mạnh việc xây dựng và thực hiện *Quy chế dân chủ ở cơ sở*, theo đó, việc thực hiện quy chế dân chủ (QCDC) tiếp tục được nâng cao về chất lượng và ngày càng đi vào nề nếp. Đến nay, 100% xã, phường, thị trấn; gần 100% cơ quan hành chính nhà nước và gần 90% doanh nghiệp nhà nước (DNNN) đã triển khai thực hiện QCDC.

Quán triệt Nghị định số 29/1998/NĐ-CP ngày 11-5-1998 và Nghị định số 79/2003/NĐ-CP ngày 07-7-2003 của Chính phủ về ban hành *Quy chế thực hiện dân chủ ở xã*, việc thực hiện QCDC được các địa phương triển khai rộng rãi, các cấp uỷ đảng chọn điểm chỉ đạo và nhân diện rộng. Ở nhiều nơi, chính quyền đã tạo điều kiện để nhân dân phát huy quyền dân chủ trực tiếp bàn bạc và quyết định những vấn đề liên quan đến đời sống nhân dân như đóng góp các nguồn vốn để phát triển sản xuất - kinh doanh; xây dựng kết cấu hạ tầng; đôn ô, đổi thửa, quy hoạch lại đồng ruộng; chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi; chỉnh trang đô thị, thực hiện các chính sách xã hội, giúp nhau xoá đói, giảm nghèo, giữ vững an ninh, trật tự... Ở

nhiều địa phương, chính quyền cấp xã đã thực hiện tốt việc thông báo cho nhân dân biết về chủ trương, chính sách, pháp luật, kế hoạch sản xuất - kinh doanh, thu - chi tài chính của xã... Một số xã đã tiến hành khảo sát, lấy ý kiến nhân dân trước khi UBND xã quyết định triển khai thực hiện các chương trình kinh tế - xã hội. Việc xây dựng hương ước, quy ước được tích cực thực hiện. Đến năm 2004, có 79,2% thôn, làng, ấp, bản xây dựng hương ước, quy ước; trong số đó, có hơn 80% đã được UBND huyện phê duyệt. Số cơ sở được xếp loại thực hiện tốt QCDC đạt 38% (sơ kết 3 năm thực hiện QCDC mới chỉ đạt 18%).

*Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan* theo Nghị định số 71/1998/NĐ-CP ngày 08-9-1998 của Chính phủ được gắn với quá trình cải cách hành chính. Các cơ quan nhà nước đã rà soát, bổ sung và ban hành các quy chế, quy định, thực hiện dân chủ hoá trong cơ quan và giải quyết công việc có quan hệ với nhân dân. Đến năm 2004, ở 19 bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương đã ban hành 13 chỉ thị, thông tư và 30 văn bản hướng dẫn thực hiện QCDC trong ngành, lĩnh vực; sửa đổi, bổ sung 86 loại văn bản theo tinh thần thực hiện QCDC ở cơ sở. Nhiều cơ quan đã ban hành những quy định thực hiện QCDC trong cơ quan và trong hệ thống ngành,

lĩnh vực. Một số tỉnh, thành phố có số cơ quan hành chính nhà nước xây dựng quy chế đạt tỉ lệ trên 95% như Hà Nội, Lào Cai, Thừa Thiên - Huế, Cần Thơ... Cả nước cũng đã có 88% số cơ quan ở các tỉnh, thành phố và 95,8% các bộ, ban, ngành ở trung ương tổ chức hội nghị cán bộ, công chức thường kì, chất lượng hội nghị được nâng lên. Đặc biệt, các cơ quan có quan hệ tiếp xúc nhiều với dân đã niêm yết các chế độ, chính sách, hướng dẫn về thủ tục, quy trình giải quyết các loại công việc, mẫu văn bản giúp nhân dân giao dịch thuận lợi hơn. Thực hiện QCDC ở các cơ quan nhà nước đã làm rõ hơn chức năng, nhiệm vụ của từng phòng, ban chuyên môn và chức trách của người thi hành công vụ.

Việc thực hiện Nghị định số 07/1999/NĐ-CP ngày 13-02-1999 về Quy chế thực hiện dân chủ ở doanh nghiệp nhà nước đã có nhiều chuyển biến tích cực. Đến năm 2004, đã có 88% DNNN ban hành các quy chế, quy định thực hiện công khai, dân chủ. Nhiều DNNN đã xây dựng các quy chế, quy định thực hiện dân chủ từ hội đồng quản trị, ban giám đốc đến các phân xưởng, tổ đội sản xuất. Theo kết quả khảo sát ở 83 DNNN, có 97,6% DNNN đã thành lập ban thanh tra nhân dân, 81,9% bỏ phiếu tín nhiệm cán bộ chủ chốt, 72,3% có lịch tiếp dân hàng tuần, 50,1% có hòm thư góp ý. Đối với DNNN đã cổ phần hoá, qua khảo sát ở 43 công ty cổ phần, có 71% công ty cổ phần có quy chế thực hiện dân chủ, 48% tổ chức đại hội công nhân - người lao động, 47,6% duy trì bỏ phiếu tín nhiệm cán bộ; đã có 90% các doanh nghiệp trung ương và trên 85% doanh nghiệp địa phương tổ chức đại hội công nhân viên chức. Nhiều DNNN thực hiện tốt QCDC, ban hành các quy chế, quy định thực hiện công khai dân chủ về

đầu tư, định mức lao động, định mức tài chính, tài sản và chế độ, chính sách; thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ đối với Nhà nước; thực hiện tốt việc bỏ phiếu tín nhiệm, lựa chọn, đề bạt cán bộ chủ chốt theo quy định; lãnh đạo DNNN trực tiếp đối thoại, lắng nghe, tiếp thu ý kiến và giải quyết kịp thời các kiến nghị của công nhân.

2. Qua quá trình thực hiện QCDC ở cả 3 loại hình cơ sở thời gian qua, có thể rút ra một số nhận xét sau:

*Một là*, nhận thức của các tổ chức trong hệ thống chính trị và toàn xã hội về dân chủ đại diện và dân chủ trực tiếp của nhân dân có nhiều chuyển biến tích cực. Thực hiện QCDC đã khơi dậy tinh thần đoàn kết, trách nhiệm của cán bộ và nhân dân, tạo cơ hội để người dân tự giác tham gia QLNN, quản lý xã hội. Đây là một chủ trương đúng đắn, hợp lòng dân, được nhân dân đồng tình, hưởng ứng. Các ngành, các cấp và cán bộ, đảng viên nhận thức sâu sắc hơn về quyền làm chủ và vai trò của nhân dân trong sự nghiệp đổi mới; đồng thời, mở rộng các hình thức đối thoại và lắng nghe ý kiến của nhân dân, nhất là phát huy quyền dân chủ trực tiếp của nhân dân trong việc bầu trưởng thôn, trưởng bản, góp ý cho cán bộ lãnh đạo, xây dựng hệ thống chính trị. Ý thức trách nhiệm, tinh thần công việc của mỗi cán bộ, đảng viên được nâng lên. Tinh thần đoàn kết, sự đồng thuận và hỗ trợ nhau trong cộng đồng dân cư, cơ quan, DNNN ngày càng được củng cố, tăng cường.

*Hai là*, góp phần đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội và giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Qua thực hiện QCDC, quyền làm chủ của nhân dân ở cơ sở đã được phát huy, nhiều khó khăn, vướng mắc được tháo gỡ, nhất là trong

chuyển đổi cơ cấu kinh tế, mở rộng ngành nghề, nâng cao chất lượng và chuyển giao các tiến bộ khoa học - kĩ thuật, giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân. Tỷ lệ hộ giàu ngày càng tăng, hộ đói nghèo giảm hẳn. Nhân dân ở nhiều địa phương đã tự giác đóng góp và đầu tư hàng ngàn tỉ đồng, hàng triệu ngày công cho phát triển sản xuất - kinh doanh, xây dựng cơ sở hạ tầng.

Trong các cơ quan, DNNN, việc thực hiện QCDC đã tạo điều kiện để cán bộ, công nhân, người lao động tham gia bàn bạc, giải quyết các khó khăn, vướng mắc; phát huy lao động sáng tạo, áp dụng khoa học - công nghệ, đẩy mạnh sản xuất - kinh doanh, nâng cao hiệu quả kinh tế và tăng thu nhập cho người lao động.

Thực hiện QCDC còn là giải pháp hiệu quả góp phần tháo gỡ vướng mắc từ cơ sở, giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội. Thực hiện phương châm "dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra" đã góp phần ổn định tình hình, giải quyết tốt những tồn đọng, bức xúc, tạo đà phát triển kinh tế - xã hội ở nhiều địa phương.

*Ba là*, gắn việc xây dựng và thực hiện QCDC với xây dựng đời sống văn hoá.

Việc xây dựng hương ước, quy ước với những nội dung mới đã có tác dụng tích cực đến phát triển các lễ hội truyền thống, giữ gìn những tập quán tốt đẹp trong cộng đồng dân cư. Thực hiện QCDC kết hợp với cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá" được phát triển mạnh cả bề rộng và bề sâu. Đến năm 2004, cả nước đã có 13.126/89.156 làng, thôn, ấp, bản, khu phố; 19.150/27.049 cơ quan, đơn vị; 392/10.751 xã, phường, thị trấn đạt chuẩn văn hoá; 56.638/101.478 khu dân cư tiên tiến, trong đó có 30.553 khu dân

cư văn hoá, chiếm 30,1%. Nhiều tỉnh, thành phố có trên 70% gia đình đạt tiêu chuẩn gia đình văn hoá,... Thực hiện QCDC cũng đã góp phần thực hiện tốt các chính sách xã hội, xây dựng được nhiều quỹ giúp đỡ người nghèo. Tính đến tháng 8-2005, Quỹ vì người nghèo đã huy động được 1.167 tỉ đồng, xây dựng hơn 300.000 nhà đại đoàn kết, Quỹ đến ơn đáp nghĩa huy động được 1.066 tỉ đồng và có hơn 110.000 khu dân cư triển khai cuộc vận động.

*Bốn là*, góp phần xây dựng hệ thống chính trị cơ sở vững mạnh. Qua thực hiện QCDC, các tổ chức cơ sở đảng đã tập trung lãnh đạo việc mở rộng dân chủ trực tiếp của nhân dân, dựa vào dân để xây dựng Đảng. Bên cạnh việc lấy ý kiến của nhân dân trước khi ban hành nghị quyết để thực sự đưa nghị quyết vào cuộc sống, các cấp uỷ đảng đã phân công cán bộ, đảng viên trực tiếp chỉ đạo theo từng địa bàn và từng khu vực, xây dựng và ban hành các quy chế công tác của cấp uỷ, quy chế làm việc giữa bí thư, cấp uỷ với những người đứng đầu các tổ chức trong hệ thống chính trị ở cơ sở. Nhiều cấp uỷ đảng đã quy định cụ thể việc thực hiện quyền của dân giám sát cán bộ cơ sở, thực hiện tốt việc cán bộ, đảng viên tự phê bình, kiểm điểm trước dân, coi trọng quyền giám sát của nhân dân, tiếp thu ý kiến của nhân dân. Một số cấp uỷ đảng đã đối thoại trực tiếp với nhân dân, mở hội nghị góp ý... Nhờ đó, chất lượng tổ chức cơ sở đảng, đảng viên được nâng lên rõ rệt.

Thực hiện QCDC cũng đã giúp các ngành, các cấp chú trọng hơn việc phát huy dân chủ trực tiếp của nhân dân. Trong các kì bầu cử đại biểu Quốc hội khoá IX (năm 2002), bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân 3 cấp nhiệm kì 1999-2004 và nhiệm kì 2004-2009, bầu chọn

trưởng thôn, không khí dân chủ và dân chủ trực tiếp của nhân dân có bước tiến bộ mới. Cử tri đã cân nhắc, lựa chọn người có uy tín, đủ trình độ và năng lực bầu vào các cơ quan dân cử. Tính đến năm 2004, cả nước có hơn 80% số trưởng thôn được tổ chức bầu lần thứ hai.

Việc xây dựng và thực hiện QCDC cũng đã góp phần đổi mới tổ chức và phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân; tiếp tục hướng mạnh về cơ sở, tổ chức động viên nhân dân tích cực tham gia, giám sát việc thực hiện QCDC ở cơ sở, thực hiện tốt các cuộc vận động và các phong trào thi đua yêu nước. Qua thực hiện QCDC, tổ chức bộ máy của các ban thanh tra nhân dân, tổ hoà giải tiếp tục được củng cố, kiện toàn và hoạt động có hiệu quả. Trong số 293.447 vụ việc đề nghị chính quyền xem xét, giải quyết, có trên 76,3% số vụ được giải quyết.

**3.** Bên cạnh những kết quả đạt được, việc thực hiện QCDC vẫn còn một số tồn tại.

Ở một số bộ, ngành và địa phương chưa kiện toàn kịp thời ban chỉ đạo, chậm ban hành văn bản chỉ đạo thực hiện. Nhiều nơi, việc thực hiện QCDC vẫn còn hình thức; nhiều quy định đã ban hành như lấy ý kiến nhân dân trước khi ban hành các chủ trương, chính sách, các dự án quan trọng ở cơ sở chưa được thực hiện nghiêm túc; chưa có cơ chế tạo điều kiện để cộng đồng dân cư giám sát các công trình, dự án đầu tư, do vậy, một số công trình còn để thất thoát vốn, hiệu quả thấp. Việc tổ chức cho nhân dân tham gia xây dựng Đảng, chính quyền, đoàn thể và góp ý cho cán bộ, đảng viên ở nhiều nơi tiến hành còn hình thức, số lượng thành phần tham gia chưa nhiều. Đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp cơ sở chưa thực hiện đều việc đối thoại trực tiếp, báo cáo kiểm

điểm trước nhân dân và lắng nghe nhân dân góp ý. Quy chế, quy ước, hương ước ở một số cơ sở còn dài, chưa sát với thực tế. Vai trò giám sát của các đoàn thể, ban thanh tra nhân dân chưa đủ mạnh, thiếu cơ chế, điều kiện hoạt động, kết quả giám sát chưa cao. Chế độ, kinh phí cho cán bộ thôn còn nhiều khó khăn. Năng lực về tổ chức thực hiện của đội ngũ cán bộ cơ sở còn nhiều hạn chế.

**4.** Để thực hiện có hiệu quả hơn QCDC ở cơ sở, trong thời gian tới cần thực hiện đồng bộ các giải pháp sau:

- Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp uỷ đảng, phân công rõ trách nhiệm, thường xuyên kiểm tra đôn đốc việc thực hiện QCDC ở cơ sở. Hàng năm cần xem xét, đánh giá vai trò lãnh đạo của cấp uỷ, việc thực hiện của cán bộ, đảng viên, chỉ đạo của chính quyền, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong việc chỉ đạo, hướng dẫn và vận động nhân dân thực hiện QCDC. Mặt khác, cần nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng; tiếp tục chỉ đạo mở rộng dân chủ trực tiếp, tạo điều kiện để nhân dân tham gia rộng rãi vào quản lý kinh tế, quản lý xã hội. Xử lý nghiêm những cán bộ, đảng viên, công chức lợi dụng chức quyền để tham nhũng gây phiền hà cho nhân dân.

- Các bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương cần căn cứ vào chủ trương chung để chủ động hướng dẫn kịp thời, giúp các cơ sở thực hiện QCDC. Các cơ quan, đơn vị cần có sự phối hợp triển khai đồng bộ theo hệ thống ngành, lĩnh vực, địa phương. Các ngành, các cấp cần phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi để Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể nhân dân tham gia thực hiện giám sát; làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục, hướng dẫn, vận

*(Xem tiếp trang 63).*

UBND tỉnh; 4 đơn vị của Trường đạt danh hiệu *Tập thể lao động xuất sắc*; 2 cá nhân là *Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh*; 18 cá nhân đạt danh hiệu *Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở*.

## 2. Trường Chính trị tỉnh Vĩnh Long

Trường mở được 69 lớp với 6.771 học viên; trong đó 41 lớp với 3.813 học viên được ĐT, BD kiến thức QLNN. Công tác nghiên cứu khoa học của trường được chú trọng, đã có 5 đề tài được nghiên cứu ứng dụng, trong đó có 1 đề tài cấp tỉnh được đánh giá xuất sắc. Trường đã cử 32 lượt giảng viên đi tập huấn nghiệp vụ ở Học viện CTQG Hồ Chí Minh và Học viện HCQG; 21 giảng viên đi ĐT, BD về

chuyên môn trình độ cử nhân, thạc sĩ, tiến sĩ; đồng thời tổ chức bồi dưỡng ngoại ngữ, tin học cho cán bộ, công chức trong Trường.

Năm qua, Trường được Chủ tịch nước tặng *Huân chương Lao động hạng Nhì*; UBND tỉnh tặng *Cờ thi đua xuất sắc*; 4 đơn vị được tặng danh hiệu *Tập thể lao động xuất sắc*; 1 cá nhân được tặng thưởng *Huân chương Lao động hạng Ba*; 3 cá nhân được Thủ tướng Chính phủ tặng *Bằng khen*; 7 cá nhân đạt danh hiệu *Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh*; 31 cá nhân đạt danh hiệu *Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở* □

\* \* \* \* \*

## MỘT SỐ KẾT QUẢ...

(Tiếp theo trang 21)

động và khuyến khích nhân dân thực hiện tốt quy ước, hương ước. Phát huy vai trò già làng, người tiêu biểu, người có uy tín trong tầng lớp nhân dân; đẩy mạnh các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước gắn với thực hiện QCDC ở cơ sở.

- Xây dựng tốt cơ chế để nhân dân tích cực tham gia xây dựng Đảng, chính quyền, đoàn thể trong sạch, vững mạnh, coi thực hiện QCDC là giải pháp hiệu quả tạo sự ổn định và phát triển bền vững cho cơ sở. Tiếp tục thực hiện tốt cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng; thực hiện nghiêm túc việc tổ chức lấy ý kiến nhân dân khi xây dựng các dự án luật, các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước. Phát huy vai trò tự quản ở cộng đồng dân cư.

- Tiếp tục xây dựng và từng bước hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật, làm cơ sở và tạo cơ chế để xây dựng các quy chế, quy ước, hương ước thực hiện dân chủ ở

các loại hình cơ sở.

- Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, nhất là đội ngũ cán bộ cơ sở theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 5 và 7 khoá IX nhằm nâng cao trình độ về lý luận chính trị, kiến thức pháp luật, chuyên môn, nghiệp vụ, khả năng lãnh đạo, quản lý và công tác vận động quần chúng ở cơ sở. Đưa nội dung thực hiện QCDC vào chương trình chính khoá để đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức của Đảng, Nhà nước, các đoàn thể nhân dân. Trước mắt, tổ chức các lớp bồi dưỡng ngắn hạn cho đội ngũ cán bộ cơ sở, cán bộ thôn và thực hiện tốt các hương ước, quy ước ở cơ sở □

Nguồn tài liệu:

- Báo cáo tổng kết 6 năm thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW về xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở của Ban Chỉ đạo thực hiện QCDC Trung ương, tháng 9- 2004.

- Kỉ yếu Hội nghị tổng kết công tác Văn hoá - Thông tin năm 2004.

- Theo hppt/wwwnhandan.com.vn, ngày 24-8-2005.